

Đặc tả cấu trúc thông tin mẫu Bệnh án Mắt Chấn Thương

Một số kiểu dữ liệu object:

1. LichSuChuyenKhoa

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	TenKhoa	Tên khoa	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
2	MaKhoa	Mã khoa	Chuỗi	25	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
4	SoNgayDieuTriKhoa	Số ngày điều trị tại khoa	Số nguyên	3	
3	NgayChuyenKhoa	Ngày chuyển khoa	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
5	NgayGioKetThuc	Ngày giờ kết thúc	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
6	MaICD	Mã ICD	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
7	TenICD	Tên ICD	Chuỗi	250	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế

2.DauSinhTon

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	Độ dài dữ liệu	NGUỒN THAM CHIẾU
1	Mach	Mạch	Số nguyên	4	
2	NhietDo	Nhiệt độ	Số thực	4	
3	HuyetAp	Huyết áp	Chuỗi	20	
4	NhipTho	Nhịp thở	Số nguyên	4	
5	CanNang	Cân nặng (kg)	Số thực	4	
6	ChieuCao	Chiều cao (cm)	Số nguyên	4	
7	BMI	BMI	Số thực	4	
8	NgayThucHien	Ngày thực hiện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
9	MaDieuDuong	Mã điều dưỡng	Chuỗi	25	
10	TenDieuDuong	Tên điều dưỡng	Chuỗi	250	
11	VongBung	Vòng bụng	Số nguyên	4	
12	VongNguc	Vòng ngực	Số nguyên	4	
13	VongDau	Vòng đầu	Số nguyên	4	
14	SPO2	SPO2	Số nguyên	4	
15	ChieuDaiKhiSinh	Chiều dài khi sinh	Số nguyên	4	
16	NhipTim	Nhịp tim	Số nguyên	4	

3. HoSo

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	Độ dài dữ liệu	NGUỒN THAM
--------------	----------------	-------	--------------	----------------	------------

	TIN				CHIẾU
1	XQuang	Hồ sơ chụp X-quang	Số nguyên	3	
2	CTScanner	Hồ sơ chụp CT-Scanner	Số nguyên	3	
3	SieuAm	Hồ sơ siêu âm	Số nguyên	3	
4	XetNghiem	Hồ sơ xét nghiệm	Số nguyên	3	
5	Khac	Các loại hồ sơ khác	Số nguyên	3	
6	Khac_MoTa	Mô tả các hồ sơ khác	Chuỗi	500	
7	ToanBoHoSo	Toàn bộ hồ sơ	Số nguyên	5	

4. Thông Tin Phẫu Thuật Thu Thuật

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	NgayBatDauPhauThuatThuThuat	Ngày bắt đầu phẫu thuật/thủ thuật	Ngày		
2	MaPhauThuatThuThuat	Mã phẫu thuật/thủ thuật	Chuỗi	25	
3	TenPhauThuatThuThuat	Tên phẫu thuật/thủ thuật	Chuỗi	250	
4	NgayKetThucPhauThuatThuThuat	Ngày kết thúc phẫu thuật/thủ thuật	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
5	EkipPhauThuatThuThuat	Danh sách ê-kíp phẫu thuật/thủ thuật	List<EkipMo>		
6	PhuongPhapVoCam	Phương pháp vô cảm được sử dụng trong	Số nguyên	2	

		phẫu thuật/thủ thuật. Giá trị enum gồm: 1 – Gây mê tĩnh mạch, 2 – Gây mê nội khí quản, 3 – Gây mê tại chỗ, 4 – Tiền mê + gây mê tại chỗ, 5 – Gây tê tùy sống, 6 – Gây tê, 7 – Gây tê ngoài màng cứng, 8 – Gây tê đám rối thần kinh, 9 – Gây tê codan, 10 – Gây tê nhãn cầu, 11 – Gây tê cạnh sống, 99 – Khác			
7	MaChanDoanChinh	Mã chẩn đoán chính	Chuỗi	25	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
8	ChanDoanChinh	Chẩn đoán chính	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y

					Tế
9	MaChanDoanPhu	Mã chẩn đoán phụ	Chuỗi	25	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
10	ChanDoanPhu	Chẩn đoán phụ	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
11	MaChanDoanTruocPTTT	Mã chẩn đoán trước PTTT	Chuỗi	25	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
12	ChanDoanTruocPTTT	Chẩn đoán trước PTTT	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
13	MaChanDoanSauPTTT	Mã chẩn đoán sau PTTT	Chuỗi	25	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
14	ChanDoanSauPTTT	Chẩn đoán sau PTTT	Chuỗi	500	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
15	MaCachThucPTTT	Mã cách thức phẫu thuật/thủ thuật	Chuỗi	25	

16	CachThucPTTT	Cách thức phẫu thuật/thủ thuật	Chuỗi	250	
17	NhomMau	Nhóm máu của người bệnh	Chuỗi	3	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
18	RH	Yếu tố Rh của người bệnh	Chuỗi	3	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
19	TinhHinhPTTT	Tình hình thực hiện phẫu thuật/thủ thuật. Giá trị enum gồm: 1 – Cấp cứu, 2 – Chủ động	Số nguyên	1	
20	TaiBienPTTT	Tình trạng tai biến xảy ra trong phẫu thuật/thủ thuật. Giá trị enum gồm: 1 – Không, 2 – Do phẫu thuật, 3 – Do thủ thuật, 4 – Do gây mê, 99 – Khác	Số nguyên	2	
21	TuVongTrongPTTT	Tình trạng tử vong liên quan đến phẫu thuật/thủ thuật. Giá trị	Số nguyên	1	

		enum gồm: 1 – Không, 2 – Trên bàn mổ, 3 – Trong 24 giờ, 4 – Sau 24 giờ			
--	--	--	--	--	--

5.EkipMo

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
1	ChucVuEkip	Chức năng của ê-kíp mổ. Giá trị enum gồm: 1 – Phẫu thuật viên 1, 2 – Phụ mổ 1, 3 – Phụ mổ 2, 4 – Bác sĩ gây mê, 5 – Bác sĩ gây mê 2, 6 – Bác sĩ hồi sức, 7 – Dụng cụ, 8 – Phẫu thuật viên 2, 9 – Điều dưỡng vòng ngoài, 10 – Phụ mổ 3,	Số nguyên	2	

		11 – Phụ mổ 4, 12 – Phụ mổ 5, 13 – Phụ mê 1, 14 – Phụ mê 2, 15 – Bác sỹ, 16 – Điều dưỡng			
2	MaNhanVien	Mã nhân viên tham gia ekip	Chuỗi	50	
3	HoTenNhanVien	Họ tên nhân viên	Chuỗi	500	

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Định danh	1.1	MaQuanLy	Mã quản lý: mã duy nhất trong 1 đợt khám chữa bệnh (kcb), không trùng giữa các đợt kcb khác nhau	Số nguyên	25	
	Định danh	1.2	MA_LK	Mã liên kết	Chuỗi	25	
	Định danh	1.3	IDMauPhieu	ID mẫu phiếu	Số nguyên	5	

	Định danh	1.4	TenMauPhieu	Tên mẫu phiếu	Chuỗi	250	
II	Hành chính	2.1	MaYTe	Mã y tế	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.3	HoVaTenBenhNhan	Họ tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.4	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
	Hành chính	2.5	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
	Hành chính	2.6	GioiTinh	Giới tính của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Nam, 2 – Nữ, 3 – Không biết, 4 – Chưa xác định.	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
	Hành chính	2.7	TenNgheNghiep	Tên nghề nghiệp	Chuỗi	250	Quyết định 34/2020/QĐ- TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
	Hành chính	2.8	MaNgheNghiep	Mã nghề nghiệp	Chuỗi	4	Quyết định 34/2020/QĐ-

							TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
	Hành chính	2.9	TenDanToc	Tên dân tộc	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.1	MaDanToc	Mã dân tộc	Chuỗi	4	
	Hành chính	2.11	TenNgoaiKieu	Tên ngoại kiều	Chuỗi	250	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
	Hành chính	2.12	MaNgoaiKieu	Mã ngoại kiều	Chuỗi	4	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
	Hành chính	2.13	SoNha	Số nhà	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.14	ThonPho	Thôn phố	Chuỗi	250	
	Hành chính	2.15	TenPhuongXa	Tên xã phường	Chuỗi	250	Theo tổng cục thống kê

	Hành chính	2.16	MaPhuongXa	Mã xã phường	Chuỗi	10	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.17	TenTinhThanh	Tên tỉnh thành	Chuỗi	250	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.18	MaTinhThanh	Mã tỉnh thành	Chuỗi	2	Theo tổng cục thống kê
	Hành chính	2.19	NoiLamViec	Nơi làm việc	Chuỗi	2048	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
	Hành chính	2.2	DoiTuong	Đối tượng của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – BHYT, 2 – Thu phí, 3 – Miễn phí, 4 – Khác.	Số nguyên	1	Quyết định 824/QĐ-BYT, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y Tế: phụ lục 2
	Hành chính	2.21	SoTheBHYT	Số thẻ BHYT	Chuỗi	25	
	Hành chính	2.22	TheCoGiaTriTuNgay	Thẻ có giá trị từ ngày	Ngày	YYYY/MM/DD	
	Hành chính	2.23	HoTenDiaChiNguoiNha	Họ tên địa chỉ người nhà	Chuỗi	250	

	Hành chính	2.24	SoDienThoaiNguoiNha	Số điện thoại người nhà	Chuỗi	15	
	Hành chính	2.25	SoDienThoaiLienLac	Số điện thoại liên lạc	Chuỗi	15	
	Hành chính	2.26	CCCD	Số cmnd/cccd	Chuỗi	12	
	Hành chính	2.27	NhomMau	Nhóm máu	Chuỗi	3	
	Hành chính	2.28	RH	Rh	Chuỗi	3	
III	Quản lý người bệnh	3.1	MaKhoaLamBenhAn	Mã khoa làm bệnh án	Chuỗi	25	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.2	TenKhoaLamBenhAn	Tên khoa làm bệnh án	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.3	Buong	Buồng phòng	Chuỗi	50	

	Quản lý người bệnh	3.4	Giuong	Giường	Chuỗi	50	
	Quản lý người bệnh	3.5	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.6	TrucTiepVao	Trực tiếp vào khoa nào của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Cấp cứu, 2 – Khoa khám bệnh, 3 – Khoa điều trị	Số nguyên	1	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.7	NoiGioiThieu	Nơi giới thiệu bệnh nhân đến cơ sở y tế. Giá trị enum gồm: 1 – Cơ quan y tế, 2 – Tự đến, 3 – Khác.	Số nguyên	1	
	Quản lý người bệnh	3.8	VaoVienDoBenhNayLanThuMa y	Người bệnh đến viện lần thứ mấy do mắc bệnh này	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.9	DanhSachCacLanChuyenKhoa	Danh sách các lần chuyển khoa (không tính các lần chuyển của 3 khoa đầu tiên, chỉ tính từ khoa thứ 4)	List<LichSuChuyenKhoa>		
	Quản lý người	3.1	TenVienChuyenBenhNhanDen	Bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện	Chuỗi	500	Theo BHYT

	bệnh			đang điều trị			
	Quản lý người bệnh	3.11	MaVienChuyenBenhNhanDen	Mã bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện đang điều trị	Chuỗi	25	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.12	MaCoSoKhamChuaBenh	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.13	TenCoSoKhamChuaBenh	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	250	Theo BHYT
	Quản lý người bệnh	3.14	SoNhapVien	Số nhập viện	Chuỗi	25	
	Quản lý người bệnh	3.15	TenKhoaVao	Tên khoa vào viện điều trị đầu tiên của bệnh nhân	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.16	NgayVaoKhoa	Ngày vào khoa của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.17	SoNgayDieuTriTaiKhoa	Số ngày điều của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Số nguyên	3	
	Quản lý người	3.18	TenKhoaChuyen1	Tên khoa thứ 1 bệnh nhân	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-

	bệnh			được chuyển đến			BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.19	NgayChuyenKhoa1	Ngày khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.2	SoNgayDieuTriKhoa1	Số ngày điều trị khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.21	TenKhoaChuyen2	Tên khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ- BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.22	NgayChuyenKhoa2	Ngày khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.23	SoNgayDieuTriKhoa2	Số ngày điều trị khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.24	TenKhoaChuyen3	Tên khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ- BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021

							của Bộ Y Tế: phụ lục 5
	Quản lý người bệnh	3.25	NgayChuyenKhoa3	Ngày khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.26	SoNgayDieuTriKhoa3	Số ngày điều trị khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	
	Quản lý người bệnh	3.27	ChuyenVien	Tuyển chuyên viện của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Tuyển trên, 2 – Tuyển dưới, 3 – Khác	Số nguyên	1	
	Quản lý người bệnh	3.28	NgayRaVien	Ngày ra viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Quản lý người bệnh	3.29	TinhTrangRaVien	Tình trạng ra viện của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Ra viện, 2 – Xin về, 3 – Bỏ về, 4 – Hẹn khám, 5 – Chuyển viện,	Số nguyên	1	

				6 – Đưa về, 7 – Chuyển viện theo yêu cầu			
	Quản lý người bệnh	3.3	TongSoNgayDieuTri	Tổng số ngày điều trị	Số nguyên	3	
IV	Chẩn đoán	4.1	ChanDoan_NoiChuyenDen	Chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.2	TaiBien	Có tai biến không?	Kiểu true/false		
	Chẩn đoán	4.3	BienChung	Có biến chứng không?	Kiểu true/false		
	Chẩn đoán	4.4	LyDoTaiBienBienChung	Lý do tai biến, biến chứng: 1.Do phẫu thuật, 2.Do gây mê, 3.Do nhiễm khuẩn, 4.Khác	Số nguyên	1	
	Chẩn đoán	4.5	TongSoNgayDieuTriSauPhauThuat	Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật	Số nguyên	3	
	Chẩn đoán	4.6	ChanDoanTruocPhauThuat	Chẩn đoán trước phẫu thuật	Chuỗi	2048	

	Chẩn đoán	4.7	MaICD_ChanDoanTruocPhauThuat	Mã ICD 10 chẩn đoán trước phẫu thuật	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.8	MaICD_NoiChuyenDen	Mã ICD10 chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.9	ChanDoan_KKB_CapCuu	Chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.1	MaICD_KKB_CapCuu	Mã ICD10 chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.11	ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri	Chẩn đoán vào khoa điều trị	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020

							của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.12	MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri	Mã ICD10 chẩn đoán vào khoa điều trị	Chuỗi	150	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.13	TongSoLanPhauThuat	Tổng số lần phẫu thuật	Số nguyên	10	
	Chẩn đoán	4.14	BenhChinh_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.15	MaICD_BenhChinh_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.16	NguyenNhan_BenhChinh_RaVien	Nguyên nhân bệnh chính ra viện	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.17	MaICD_NguyenNhan_BenhChinh_RaVien	Mã ICD 10 nguyên nhân bệnh chính ra viện	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-

							BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.18	ChanDoanSauPhauThuat	Chẩn đoán sau phẫu thuật	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.19	MaICD_ChanDoanSauPhauThuat	Mã ICD 10 chẩn đoán sau phẫu thuật	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.2	BenhKemTheo_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Chẩn đoán	4.21	MaICD_BenhKemTheo_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
V	Tình	5.1	KetQuaDieuTri	Kết quả điều trị của người	Số nguyên	1	

	trạng ra viện			bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Khởi, 2 – Giảm đỡ, 3 – Không thay đổi, 4 – Nặng hơn, 5 – Tử vong.			
	Tình trạng ra viện	5.2	GiaiPhauBenh	Kết quả giải phẫu bệnh của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Lành tính, 2 – Nghi ngờ, 3 – Ác tính.	Số nguyên	1	
	Tình trạng ra viện	5.3	NgayTuVong	Ngày tử vong	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Tình trạng ra viện	5.4	NguyenNhanChinhTuVong	Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.5	MaICD_NguyenNhanChinhTuVong	Mã ICD Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020

							của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.6	KhamNghiemTuThi	Khám nghiệm tử thi	Kiểu true/false		
	Tình trạng ra viện	5.7	ChanDoanGiaiPhauTuThi	Chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.8	MaICD_ChanDoanGiaiPhauTuThi	Mã ICD chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
	Tình trạng ra viện	5.9	MaGiamDocBenhVien	Mã giám đốc bệnh viện	Chuỗi	25	
	Tình trạng ra viện	5.1	TenGiamDocBenhVien	Tên giám đốc bệnh viện	Chuỗi	250	
	Tình trạng ra viện	5.11	MaTruongKhoa	Mã trưởng khoa điều trị	Chuỗi	25	
	Tình trạng ra viện	5.12	TenTruongKhoa	Tên trưởng khoa điều trị	Chuỗi	250	

	Tình trạng ra viện	5.13	LyDoTuVong	Lý do tử vong của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Do bệnh, 2 – Do tai biến điều trị, 3 – Khác.	Số nguyên	1	
	Tình trạng ra viện	5.14	ThoiGianTuVong	Thời gian tử vong của người bệnh tính từ thời điểm vào viện. Giá trị enum gồm: 1 – Trong 24 giờ vào viện, 2 – Sau 24 giờ vào viện và trong 48 giờ vào viện, 3 – Trong 72 giờ vào viện và sau 48 giờ vào viện	Số nguyên	1	
VI	Hỏi bệnh	6.1	LyDoVaoVien	Lý do vào viện	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
	Hỏi bệnh	6.2	VaoVienNgayThuMayCuaBenh	Thời gian vào viện là ngày thứ mấy của bệnh	Số nguyên	3	
	Hỏi bệnh	6.3	QuaTrinhBenhLy	Quá trình bệnh lý	Chuỗi	2048	
	Hỏi bệnh	6.4	TienSuBenhBanThan_Mat	Tiền sử bệnh về mắt	Chuỗi	150	
	Hỏi bệnh	6.5	TienSuBenhBanThan	Tiền sử bệnh bản thân	Chuỗi	2048	

	Hỏi bệnh	6.6	TienSuBenhGiaDinh	Tiền sử bệnh gia đình	Chuỗi	2048	
VII	Khám bệnh	7.1	CungMac_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng bên mắt phải: 1.Bình thường, 2.Giãn lồi	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.2	CungMac_Rach_MatPhai	Rách bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.3	CungMac_KichThuoc_Rach_MatPhai	Kích thước rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.4	CungMac_ViTri_Rach_MatPhai	Vị trí rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.5	CungMac_TinhTrang_Khau_MatPhai	Tình trạng khâu bên mắt phải: 1.Đã khâu, 2.Chưa khâu	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.6	CungMac_KetToChuc_MatPhai	Kết tổ chức bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.7	CungMac_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.8	CungMac_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Giãn lồi	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.9	CungMac_Rach_MatTrai	Rách bên mắt trái	Kiểu true/false		

	Khám bệnh	7.1	CungMac_KichThuoc_Rach_MatTrai	Kích thước rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.11	CungMac_ViTri_Rach_MatTrai	Vị trí rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.12	CungMac_TinhTrang_Khau_MatTrai	Tình trạng khâu bên mắt trái: 1.Đã khâu, 2.Chưa khâu	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.13	CungMac_KetToChuc_MatTrai	Kết tổ chức bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.14	CungMac_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.15	DichKinh_Duc_MatPhai	Đục bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.16	DichKinh_ViemMu_MatPhai	Viêm mủ bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.17	DichKinh_XuatHuyet_MatPhai	Xuất huyết bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.18	DichKinh_ToChucHoa_MatPhai	Tổ chức hóa bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.19	DichKinh_BongDichKinhSau_MatPhai	Bong dịch kính sau bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.2	DichKinh_DiVat_MatPhai	Dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		

	Khám bệnh	7.21	DichKinh_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.22	DichKinh_Duc_MatTrai	Đục bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.23	DichKinh_ViemMu_MatTrai	Viêm mủ bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.24	DichKinh_XuatHuyet_MatTrai	Xuất huyết bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.25	DichKinh_ToChucHoa_MatTrai	Tổ chức hóa bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.26	DichKinh_BongDichKinhSau_MatTrai	Bong dịch kính sau bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.27	DichKinh_DiVat_MatTrai	Dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.28	DichKinh_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.29	GiacMac_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng bên mắt phải: 1.Trong, 2.Phù	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.3	GiacMac_Seo_MatPhai	Sẹo bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.31	GiacMac_Seo_MoTa_MatPhai	Mô tả sẹo bên mắt phải	Chuỗi	150	

	Khám bệnh	7.32	GiacMac_DiVat_MatPhai	Dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.33	GiacMac_MoTa_DiVat_MatPhai	Mô tả dị vật bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.34	GiacMac_TinhTrang_Tua_MatPhai	Tình trạng tua bên mắt phải: 1.Tua mới, 2.Tua cũ	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.35	GiacMac_MoTa_Tua_MatPhai	Mô tả tua bên mắt phải: 1.Ngấm máu, 2.Abcès, 3.Trợt, 4.Loét	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.36	GiacMac_Rach_MatPhai	Rách bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.37	GiacMac_KichThuoc_Rach_MatPhai	Kích thước rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.38	GiacMac_ViTri_Rach_MatPhai	Vị trí rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.39	GiacMac_TinhTrang_Rach_MatPhai	Tình trạng rách bên mắt phải: 1.Rách gọn, 2.Nham nhở, 3.Mất tổ chức,	Số nguyên	1	

				4.Kẹt tổ chức nội nhãn			
	Khám bệnh	7.4	GiacMac_DaKhu_MatPhai	Đã khâu bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.41	GiacMac_GiaiPhau_MatPhai	Đúng giải phẫu bên mắt phải: 1. Đúng, 2.Không đúng	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.42	GiacMac_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.43	GiacMac_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Trong, 2.Phù	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.44	GiacMac_Seo_MatTrai	Sẹo bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.45	GiacMac_Seo_MoTa_MatTrai	Mô tả sẹo bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.46	GiacMac_DiVat_MatTrai	Dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.47	GiacMac_MoTa_DiVat_MatTrai	Mô tả dị vật bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.48	GiacMac_TinhTrang_Tua_MatTrai	Tình trạng tua bên mắt trái: 1.Tua mới, 2.Tua cũ	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.49	GiacMac_MoTa_Tua_MatTrai	Mô tả tử bên mắt trái: 1.Ngầm máu, 2.Abces, 3.Trợt, 4.Loét	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.5	GiacMac_Rach_MatTrai	Rách bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.5	GiacMac_KichThuoc_Rach_MatTrai	Kích thước rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.51	GiacMac_ViTri_Rach_MatTrai	Vị trí rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.52	GiacMac_TinhTrang_Rach_MatTrai	Tình trạng rách bên mắt trái: 1.Rách gọn, 2.Nham nhở, 3.Mất tổ chức, 4.Kẹt tổ chức nội nhãn	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.53	GiacMac_DaKhu_MatTrai	Đã khâu bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.54	GiacMac_GiaiPhau_MatTrai	Đúng giải phẫu bên mắt trái: 1. Đúng, 2.Không đúng	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.55	GiacMac_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.56	Hinh_TonThuong_KhiVaoVien_MatPhai	Mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.57	Hinh_TonThuong_KhiVaoVien_MatTrai	Mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.58	HocMat_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng bên mắt phải: 1.Bình thường, 2.Bệnh lý	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.59	HocMat_BenhLy_MatPhai	Bệnh lý bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.6	HocMat_DiVat_MatPhai	Dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.61	HocMat_MoTa_DiVat_MatPhai	Mô tả dị vật bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.62	VanNhan_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng vận nhãn bên mắt phải: 1.Bình thường, 2.Bệnh lý	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.63	HocMat_BenhLy_VanNhan_MatPhai	Bệnh lý vận nhãn bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.64	NhanCau_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng nhãn cầu bên mắt phải: 1.Teo,	Số nguyên	1	

				2.Lỗi			
	Khám bệnh	7.65	NhanCau_DoLoi_MatPhai	Độ lỗi nhãn cầu bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.66	HocMat_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Bệnh lý	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.67	HocMat_BenhLy_MatTrai	Bệnh lý bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.68	HocMat_DiVat_MatTrai	Dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.69	HocMat_MoTa_DiVat_MatTrai	Mô tả dị vật bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.7	VanNhan_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng vận nhãn bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Bệnh lý	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.71	HocMat_BenhLy_VanNhan_MatTrai	Bệnh lý vận nhãn bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.72	NhanCau_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng nhãn cầu bên mắt trái: 1.Teo, 2.Lỗi	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.73	NhanCau_DoLoi_MatTrai	Độ lồi nhãn cầu bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.74	KetMac_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng kết mạc mắt phải: 1.Bình thường, 2.Cương tụ	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.75	KetMac_XuatHuyet_MatPhai	Xuất huyết bên mắt phải	Số nguyên		
	Khám bệnh	7.76	KetMac_MoTa_XuatHuyet_MatPhai	Mô tả xuất huyết bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.77	KetMac_Rach_MatPhai	Rách bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.78	KetMac_MoTa_Rach_MatPhai	Mô tả rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.79	KetMac_ThieuMau_MatPhai	Thiếu máu bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.8	KetMac_MoTa_ThieuMau_MatPhai	Mô tả thiếu máu bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.81	KetMac_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.82	KetMac_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng kết mạc bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Cương tụ	Số nguyên	1	
	Khám	7.83	KetMac_XuatHuyet_MatTrai	Xuất huyết bên mắt trái	Số nguyên	1	

	bệnh						
	Khám bệnh	7.84	KetMac_MoTa_XuatHuyet_MatTrai	Mô tả xuất huyết bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.85	KetMac_Rach_MatTrai	Rách bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.86	KetMac_MoTa_Rach_MatTrai	Mô tả rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.87	KetMac_ThieuMau_MatTrai	Thiếu máu bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.88	KetMac_MoTa_ThieuMau_MatTrai	Mô tả thiếu máu bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.89	KetMac_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.9	DauSinhTon	Dấu sinh tồn	DauSinhTon		
	Khám bệnh	7.91	ChuaCoBieuHienBenhLy	Chưa có biểu hiện bệnh lý	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.92	BenhLy	Bệnh lý	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.93	CacXetNghiemCanLamSangCa nLam	Các xét nghiệm cận lâm sàng cần làm	Chuỗi	4000	
	Khám bệnh	7.94	TomTatBenhAn	Tóm tắt bệnh án	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.95	BenhChinh	Bệnh chính	Chuỗi	2048	

	Khám bệnh	7.96	BenhKemTheo	Chẩn đoán bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.97	PhanBiet	Chẩn đoán phân biệt	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.98	TienLuong	Tiên lượng	Chuỗi	2048	
	Khám bệnh	7.99	MaBacSiLamBenhAn	Mã bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	25	
	Khám bệnh	7.1	TenBacSiLamBenhAn	Tên bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	250	
	Khám bệnh	7.101	MiMat_TinhTrang_MiMat_MatPhai	Tình trạng mi mắt mắt phải: 1.Bình thường, 2.Tụ máu, sưng nề	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.102	MiMat_SupMi_MatPhai	Sụp mi mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.103	MiMat_DoSupMi_MatPhai	Độ sụp mi mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.104	MiMat_RachMi_MatPhai	Rách mi mắt phải: 1.Lớp, 2.Toàn bộ chiều dày, 3.Bờ mi, 4.Mất tổ chức	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.105	MiMat_RachMi_Khau_MatPhai	Tình trạng khâu rách mi mắt phải: 1.Chưa khâu, 2.Đã khâu	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.106	MiMat_LeQuan_MatPhai	Lệ quản mắt phải: 1.Bình thường, 2.Đứt lệ quản	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.107	MiMat_Dut_LeQuan_MatPhai	Tình trạng đứt lệ quản mắt phải: 1. 1/3 ngoài, 2. 1/3 giữa, 3. 1/3 trong, 4. Đứt 2 lệ quản	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.108	MiMat_SeoMi_MatPhai	Sẹo mi mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.109	MiMat_MoTa_SeoMi_MatPhai	Mô tả sẹo mi mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.11	MiMat_TonThuongKhac_MatPhai	Các tổn thương khác mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.111	MiMat_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng mi mắt mắt trái: 1.Bình thường, 2.Tụ máu, sưng nề	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.112	MiMat_SupMi_MatTrai	Sụp mí mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.113	MiMat_DoSupMi_MatTrai	Độ sụp mí mắt trái, kiểu số: độ 1,2,3	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.114	MiMat_RachMi_MatTrai	Rách mí mắt trái: 1.Lớp, 2.Toàn bộ chiều dày, 3.Bờ mí, 4.Mất tổ chức	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.115	MiMat_RachMi_Khau_MatTrai	Tình trạng khâu rách mí mắt trái: 1.Chưa khâu, 2.Đã khâu	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.116	MiMat_LeQuan_MatTrai	Lệ quản mắt trái: 1.Bình thường, 2.Đứt lệ quản	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.117	MiMat_Dut_LeQuan_MatTrai	Tình trạng đứt lệ quản mắt trái: 1. 1/3 ngoài, 2. 1/3 giữa, 3. 1/3 trong, 4. Đứt 2 lệ quản	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.118	MiMat_SeoMi_MatTrai	Sẹo mi mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.119	MiMat_MoTa_SeoMi_MatTrai	Mô tả sẹo mi mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.12	MiMat_TonThuongKhac_MatTrai	Các tổn thương khác mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.121	MongMat_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng bên mắt phải: 1.Bình thường, 2.Thoái hóa	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.122	MongMat_DutChan_MatPhai	Đứt chân bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.123	MongMat_MoTa_DutChan_MatPhai	Mô tả đứt chân bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.124	MongMat_BiMat_MatPhai	Bị mất bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.125	MongMat_MoTa_BiMat_MatPhai	Mô tả bị mất bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.126	MongMat_BiThung_MatPhai	Bị thủng bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.127	MongMat_MoTa_BiThung_MatPhai	Mô tả bị thủng bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.128	MongMat_KichThuoc_DongTu_MatPhai	Kích thước đồng tử bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.129	DongTu_PhanXa_MatPhai	Phản xạ đồng tử bên mắt	Số nguyên	1	

				phải: 1.Có, 2.Không			
	Khám bệnh	7.13	DongTu_HinhDang_MatPhai	Hình dạng đồng tử bên mắt phải: 1.Tròn, 2.Méo	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.131	DongTu_Dinh_MatPhai	Đồng tử dính bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.132	DongTu_ViTriDinh_MatPhai	Vị trí dính bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.133	MongMat_GianLiet_DongTu_MatPhai	Giãn liệt đồng tử bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.134	MongMat_Anh_DongTu_MatPhai	Ánh đồng tử bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.135	AnhDongTu_KhongQuanSatDuoc_MatPhai	Không quan sát được ánh đồng tử bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.136	MongMat_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Thoái hóa	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.137	MongMat_DutChan_MatTrai	Đứt chân bên mắt trái	Kiểu true/false		

	Khám bệnh	7.138	MongMat_MoTa_DutChan_MatTrai	Mô tả đứt chân bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.139	MongMat_BiMat_MatTrai	Bị mất bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.14	MongMat_MoTa_BiMat_MatTrai	Mô tả bị mất bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.141	MongMat_BiThung_MatTrai	Bị thủng bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.142	MongMat_MoTa_BiThung_MatTrai	Mô tả bị thủng bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.143	MongMat_KichThuoc_DongTu_MatTrai	Kích thước đồng tử bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.144	DongTu_PhanXa_MatTrai	Phản xạ đồng tử bên mắt trái: 1.Có, 2.Không	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.145	DongTu_HinhDang_MatTrai	Hình dạng đồng tử bên mắt trái: 1.Tròn, 2.Méo	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.146	DongTu_Dinh_MatTrai	Đồng tử dính bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.147	DongTu_ViTriDinh_MatTrai	Vị trí dính bên mắt trái	Chuỗi	150	

	Khám bệnh	7.148	MongMat_GianLiet_DongTu_MatTrai	Giãn liệt đồng tử bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.149	MongMat_Anh_DongTu_MatTrai	Ánh đồng tử bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.15	AnhDongTu_KhongQuanSatDuoc_MatTrai	Không quan sát được ánh đồng tử bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.151	SoLuuTru	Số lưu trữ	Chuỗi	50	
	Khám bệnh	7.152	ThiLucKhiVaoVien_KhongKinh_MatPhai	Lúc vào viện: thị lực không kính mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.153	ThiLucKhiVaoVien_KhongKinh_MatTrai	Lúc vào viện: thị lực không kính mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.154	ThiLucKhiVaoVien_CoKinh_MatPhai	Lúc vào viện: thị lực có kính mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.155	ThiLucKhiVaoVien_CoKinh_MatTrai	Lúc vào viện: thị lực có kính mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.156	NhanAp_VaoVien_MatPhai	Lúc vào viện: nhãn áp mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.157	NhanAp_VaoVien_MatTrai	Lúc vào viện: nhãn áp mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.158	ThiTruong_MatPhai	Thị trường mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.159	ThiTruong_MatTrai	Thị trường mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám	7.16	ThuyTinhThe_TinhTrang_MatP	Tình trạng bên mắt phải:	Số nguyên	1	

	bệnh		hai	1.Trong, 2.Đục, 3.Vỡ			
	Khám bệnh	7.161	ThuyTinhThe_DiVat_MatPhai	Có dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.162	ThuyTinhThe_SaLech_MatPhai	Sa lệch bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.163	ThuyTinhThe_TinhTrang_SaLech_MatPhai	Tình trạng sa lệch bên mắt phải: 1.Ra tiền phòng, 2.Vào buồng dịch kính	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.164	ThuyTinhThe_ViemMu_MatPhai	Bị viêm mủ bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.165	ThuyTinhThe_DaDatIOL_MatPhai	Đã đặt IOL bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.166	ThuyTinhThe_MoTa_DatIOL_MatPhai	Mô tả đặt IOL bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.167	ThuyTinhThe_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.168	ThuyTinhThe_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Trong, 2.Đục, 3.Vỡ	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.169	ThuyTinhThe_DiVat_MatTrai	Có dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.17	ThuyTinhThe_SaLech_MatTrai	Sa lệch bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.171	ThuyTinhThe_TinhTrang_SaLech_MatTrai	Tình trạng sa lệch bên mắt trái: 1.Ra tiền phòng, 2.Vào buồng dịch kính	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.172	ThuyTinhThe_ViemMu_MatTrai	Bị viêm mủ bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.173	ThuyTinhThe_DaDatIOL_MatTrai	Đã đặt IOL bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.174	ThuyTinhThe_MoTa_DatIOL_MatTrai	Mô tả đặt IOL bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.175	ThuyTinhThe_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.176	TienPhong_TinhTrang_MatPhai	Tình trạng bên mắt phải: 1.Bình thường, 2.Xẹp tiền phòng, 3.Chất thể thủy tinh	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.177	TienPhong_Mu_MatPhai	Mủ bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.178	TienPhong_XuatTiet_MatPhai	Xuất tiết bên mắt phải	Chuỗi	150	

	Khám bệnh	7.179	TienPhong_Tyndall_MatPhai	Tyndall bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.18	TienPhong_XuatHuyet_MatPhai	Xuất huyết bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.181	TienPhong_MucDo_XuatHuyet_MatPhai	Mức độ xuất huyết bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.182	TienPhong_CoDiVat_MatPhai	Có dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.183	TienPhong_MoTa_DiVat_MatPhai	Mô tả dị vật bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.184	TienPhong_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.185	TienPhong_TinhTrang_MatTrai	Tình trạng bên mắt trái: 1.Bình thường, 2.Xẹp tiền phòng, 3.Chất thể thủy tinh	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.186	TienPhong_Mu_MatTrai	Mủ bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.187	TienPhong_XuatTiet_MatTrai	Xuất tiết bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.188	TienPhong_Tyndall_MatTrai	Tyndall bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.189	TienPhong_XuatHuyet_MatTrai	Xuất huyết bên mắt trái	Kiểu true/false		

	Khám bệnh	7.19	TienPhong_MucDo_XuatHuyet_MatTrai	Mức độ xuất huyết bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.191	TienPhong_CoDiVat_MatTrai	Có dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.192	TienPhong_MoTa_DiVat_MatTrai	Mô tả dị vật bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.193	TienPhong_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.194	VongMac_HeMach_MatPhai	Hệ mạch bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.195	VongMac_DiaThi_MatPhai	Đĩa thị bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.196	VongMac_Phu_MatPhai	Phù bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.197	VongMac_MoTa_Phu_MatPhai	Mô tả phù bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.198	VongMac_XuatHuyet_MatPhai	Xuất huyết bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.199	VongMac_MoTa_XuatHuyet_MatPhai	Mô tả xuất huyết bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.2	VongMac_Bong_MatPhai	Bong bên mắt phải: 1.Không bong, 2.Có bong	Số nguyên	1	

	Khám bệnh	7.201	VongMac_MucDo_Bong_MatPhai	Mức độ bong bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.202	VongMac_Rach_MatPhai	Rách bên mắt phải	Số nguyên	5	
	Khám bệnh	7.203	VongMac_SoLuong_Rach_MatPhai	Số lượng rách bên mắt phải	Số nguyên	5	
	Khám bệnh	7.204	VongMac_ViTri_Rach_MatPhai	Vị trí rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.205	VongMac_HinhThai_Rach_MatPhai	Hình thái rách bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.206	VongMac_DiVat_MatPhai	Dị vật bên mắt phải	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.207	VongMac_KichThuoc_DiVat_MatPhai	Kích thước dị vật bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.208	VongMac_ViTri_DiVat_MatPhai	Vị trí dị vật bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.209	VongMac_TonThuongKhac_MatPhai	Tổn thương khác bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.21	VongMac_HinhAnh_MatPhai	Hình ảnh bên mắt phải	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.211	VongMac_HeMach_MatTrai	Hệ mạch bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.212	VongMac_DiaThi_MatTrai	Đĩa thị bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám	7.213	VongMac_Phu_MatTrai	Phù bên mắt trái	Kiểu true/false		

	bệnh						
	Khám bệnh	7.214	VongMac_MoTa_Phu_MatTrai	Mô tả phù bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.215	VongMac_XuatHuyet_MatTrai	Xuất huyết bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.216	VongMac_MoTa_XuatHuyet_MatTrai	Mô tả xuất huyết bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.217	VongMac_Bong_MatTrai	Bong bên mắt trái: 1.Không bong, 2.Có bong	Số nguyên	1	
	Khám bệnh	7.218	VongMac_MucDo_Bong_MatTrai	Mức độ bong bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.219	VongMac_Rach_MatTrai	Rách bên mắt trái	Số nguyên	5	
	Khám bệnh	7.22	VongMac_SoLuong_Rach_MatTrai	Số lượng rách bên mắt trái	Số nguyên	5	
	Khám bệnh	7.221	VongMac_ViTri_Rach_MatTrai	Vị trí rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.222	VongMac_HinhThai_Rach_MatTrai	Hình thái rách bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.223	VongMac_DiVat_MatTrai	Dị vật bên mắt trái	Kiểu true/false		
	Khám bệnh	7.224	VongMac_KichThuoc_DiVat_MatTrai	Kích thước dị vật bên mắt trái	Chuỗi	150	

	Khám bệnh	7.225	VongMac_ViTri_DiVat_MatTrai	Vị trí dị vật bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.226	VongMac_TonThuongKhac_MatTrai	Tổn thương khác bên mắt trái	Chuỗi	150	
	Khám bệnh	7.227	VongMac_HinhAnh_MatTrai	Hình ảnh bên mắt trái	Chuỗi	150	
VIII	Tổng kết	8.1	PhuongPhapChinh	Phương pháp điều trị	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.2	ChanDoan_BenhChinh_LamSang	Chẩn đoán bệnh chính lâm sàng	Chuỗi	500	
	Tổng kết	8.3	ChanDoan_BenhChinh_NguyenNhan	Chẩn đoán bệnh chính nguyên nhân	Chuỗi	500	
	Tổng kết	8.4	QuaTrinh_DieuTri_NoiKhoa	Quá trình điều trị nội khoa	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.5	PhauThuat	Có phẫu thuật không?	Kiểu true/false		
	Tổng kết	8.6	ThuThuat	Có thủ thuật không?	Kiểu true/false		
	Tổng kết	8.7	DanhSachPhauThuatThuThuat	Danh sách các lần phẫu thuật thủ thuật	List<ThongTinPhauThuatThuThuat>		
	Tổng kết	8.8	TinhTrangNguoiBenhRaVien	Tình trạng người bệnh ra viện	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	8.9	ThiLuc_RaVien_KhongKinh_MatPhai	Thị lực ra viện: không kính mắt phải	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.1	ThiLuc_RaVien_KhongKinh_MatTrai	Thị lực ra viện: không kính mắt trái	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.11	ThiLuc_RaVien_CoKinh_MatPhai	Thị lực ra viện: có kính mắt phải	Chuỗi	150	

	Tổng kết	8.12	ThiLuc_RaVien_CoKinh_MatTrai	Thị lực ra viện: có kính mắt trái	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.13	NhanAp_RaVien_MatPhai	Nhãn áp ra viện mắt phải	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.14	NhanAp_RaVien_MatTrai	Nhãn áp ra viện mắt trái	Chuỗi	150	
	Tổng kết	8.15	HuongDieuTriTiep	Hướng điều trị và các chế độ tiếp theo	Chuỗi	2048	
	Tổng kết	8.16	HoSo	Thông tin hồ sơ	HoSo		
	Tổng kết	8.17	MaNguoiGiaoHoSo	Mã người giao hồ sơ	Chuỗi	25	
	Tổng kết	8.18	TenNguoiGiaoHoSo	Tên người giao hồ sơ	Chuỗi	250	
	Tổng kết	8.19	MaNguoiNhanHoSo	Mã người nhận hồ sơ	Chuỗi	25	
	Tổng kết	8.2	TenNguoiNhanHoSo	Tên người nhận hồ sơ	Chuỗi	250	
	Tổng kết	8.21	NgayTongKet	Ngày tổng kết	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
	Tổng kết	8.22	MaBacSiDieuTri	Mã bác sĩ điều trị	Chuỗi	25	
	Tổng kết	8.23	TenBacSiDieuTri	Tên bác sĩ điều trị	Chuỗi	250	

Chuỗi Json:

```
{
  "ToBia_HanhChinh": {
    "MaYTe": "...",
    "MaBenhNhan": "00000001",
    "HoVaTenBenhNhan": "Nguyễn Văn 2",
    "NgaySinh": "2025-12-02T18:47:00.8307786+07:00",
    "Tuoi": 0,
```


"GioiTinh": 0,
"TenNgheNghiep": "Giáo viên",
"MaNgheNghiep": "02",
"TenDanToc": "...",
"MaDanToc": "...",
"TenNgoaiKieu": "...",
"MaNgoaiKieu": "...",
"SoNha": "...",
"ThonPho": "...",
"TenPhuongXa": "Phường 2",
"MaPhuongXa": "79002",
"TenTinhThanh": "HCM",
"MaTinhThanh": "79",
"NoiLamViec": "HCM",
"DoiTuong": 0,
"SoTheBHYT": "GD4792313213456",
"TheCoGiaTriTuNgay": "2025-12-02T18:47:00.8318163+07:00",
"HoTenDiaChiNguoiNha": "Nguyễn Văn 3",
"SoDienThoaiNguoiNha": "0986115115",
"SoDienThoaiLienLac": "0986115115",
"CCCD": "311752759",
"NhomMau": "O",
"RH": "+",
},
"ToBia_QuanLyNguoiBenh": {
"MaKhoaLamBenhAn": "K01",
"TenKhoaLamBenhAn": "...",
"Buong": "H00002",
"Giuong": "H00003",

"NgayVaoVien": "2025-12-02T18:47:00.8337756+07:00",
"TrucTiepVao": 0,
"NoiGioiThieu": 0,
"VaoVienDoBenhNayLanThuMay": 0,
"TenKhoaVao": "Khoa 4",
"NgayVaoKhoa": "2025-12-02T18:47:00.8337756+07:00",
"SoNgayDieuTriTaiKhoa": 0,
"TenKhoaChuyen1": "...",
"NgayChuyenKhoa1": "2025-12-02T18:47:00.8337756+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa1": 0,
"TenKhoaChuyen2": "...",
"NgayChuyenKhoa2": "2025-12-02T18:47:00.8347756+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa2": 0,
"TenKhoaChuyen3": "...",
"NgayChuyenKhoa3": "2025-12-02T18:47:00.8347756+07:00",
"SoNgayDieuTriKhoa3": 0,
"DanhSachCacLanChuyenKhoa": [
 {
 "TenKhoa": "Khoa 1",
 "NgayChuyenKhoa": "2025-12-02T18:47:00.8347756+07:00",
 "SoNgayDieuTriKhoa": 0,
 "NgayGioKetThuc": "2025-12-02T18:47:00.8347756+07:00",
 "MaICD": "Z00",
 "MaKhoa": "K02",
 "TenICD": "Khám sức khỏe tổng quát"
 }
],
"ChuyenVien": null,
"TenVienChuyenBenhNhanDen": "Bệnh viện xyz",

```
"MaVienChuyenBenhNhanDen": "01005",
"NgayRaVien": "2025-12-02T18:47:00.8347756+07:00",
"TinhTrangRaVien": null,
"TongSoNgayDieuTri": 6,
"SoLuuTru": "...",
"MaCoSoKhamChuaBenh": "01007",
"TenCoSoKhamChuaBenh": "Bệnh viện xyz",
"MaQuanLy": 150058,
"MA_LK": "...",
"SoNhapVien": "...",
},
"ToBia_ChanDoan": {
  "ChanDoan_NoiChuyenDen": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_NoiChuyenDen": "Z00",
  "ChanDoan_KKB_CapCuu": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_KKB_CapCuu": "Z00",
  "ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri": "Z00",
  "TaiBien": false,
  "BienChung": false,
  "LyDoTaiBienBienChung": 1,
  "TongSoNgayDieuTriSauPhauThuat": 0,
  "TongSoLanPhauThuat": 0,
  "BenhChinh_RaVien": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_BenhChinh_RaVien": "Z00",
  "NguyenNhan_BenhChinh_RaVien": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_NguyenNhan_BenhChinh_RaVien": "Z00",
  "BenhKemTheo_RaVien": "Đái tháo đường",
  "MaICD_BenhKemTheo_RaVien": "Z00",
```

```
"ChanDoanTruocPhauThuat": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_ChanDoanTruocPhauThuat": "Z00",
"ChanDoanSauPhauThuat": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_ChanDoanSauPhauThuat": "Z00"
},
"ToBia_TinhTrangRaVien": {
  "KetQuaDieuTri": 1,
  "GiaiPhauBenh": 1,
  "NgayTuVong": "2025-12-02T18:47:00.8412918+07:00",
  "LyDoTuVong": null,
  "ThoiGianTuVong": null,
  "NguyenNhanChinhTuVong": "...",
  "MaICD_NguyenNhanChinhTuVong": "Z00",
  "KhamNghiemTuThi": false,
  "ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Z00",
  "MaGiamDocBenhVien": "CCHN-01/HCM",
  "TenGiamDocBenhVien": "Nguyễn Văn 2",
  "MaTruongKhoa": "CCHN-03/HCM",
  "TenTruongKhoa": "Nguyễn Văn 4"
},
"IDMauPhieu": 408,
"TenMauPhieu": "Bệnh Án Mắt Chấn Thương",
"MaQuanLy": 150058,
"LyDoVaoVien": "...",
"VaoVienNgayThuMayCuaBenh": 0,
"QuaTrinhBenhLy": "...",
"TienSuBenhBanThan_Mat": "...",
"TienSuBenhBanThan": "...",
```

```
"TienSuBenhGiaDinh": "...",
"DauSinhTon": {
  "Mach": 0,
  "NhietDo": 0,
  "HuyetAp": "110/70",
  "NhipTho": 0,
  "CanNang": 0.0,
  "ChieuCao": 0,
  "BMI": 0.0,
  "NgayThucHien": "2025-12-02T18:47:00.8443402+07:00",
  "MaDieuDuong": "CCHN-01/HCM",
  "TenDieuDuong": "Nguyễn Văn 2",
  "VongBung": 0,
  "VongNguc": 0,
  "VongDau": 0,
  "SPO2": 0,
  "ChieuDaiKhiSinh": 0,
  "NhipTim": 0
},
"ThiLucKhiVaoVien_KhongKinh_MatPhai": "10/10",
"ThiLucKhiVaoVien_KhongKinh_MatTrai": "10/10",
"ThiLucKhiVaoVien_CoKinh_MatPhai": "10/10",
"ThiLucKhiVaoVien_CoKinh_MatTrai": "10/10",
"NhanAp_VaoVien_MatPhai": "...",
"NhanAp_VaoVien_MatTrai": "...",
"ThiTruong_MatPhai": "...",
"ThiTruong_MatTrai": "...",
"MiMat_TinhTrang_MiMat_MatPhai": 0,
"MiMat_SupMi_MatPhai": false,
```

"MiMat_DoSupMi_MatPhai": "...",
"MiMat_RachMi_MatPhai": 0,
"MiMat_RachMi_Khau_MatPhai": 0,
"MiMat_LeQuan_MatPhai": 0,
"MiMat_Dut_LeQuan_MatPhai": 0,
"MiMat_SeoMi_MatPhai": false,
"MiMat_MoTa_SeoMi_MatPhai": "...",
"MiMat_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"MiMat_TinhTrang_MatTrai": 0,
"MiMat_SupMi_MatTrai": false,
"MiMat_DoSupMi_MatTrai": "...",
"MiMat_RachMi_MatTrai": 0,
"MiMat_RachMi_Khau_MatTrai": 0,
"MiMat_LeQuan_MatTrai": 0,
"MiMat_Dut_LeQuan_MatTrai": 0,
"MiMat_SeoMi_MatTrai": false,
"MiMat_MoTa_SeoMi_MatTrai": "...",
"MiMat_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"KetMac_TinhTrang_MatPhai": 0,
"KetMac_XuatHuyet_MatPhai": 1,
"KetMac_MoTa_XuatHuyet_MatPhai": "...",
"KetMac_Rach_MatPhai": false,
"KetMac_MoTa_Rach_MatPhai": "...",
"KetMac_ThieuMau_MatPhai": false,
"KetMac_MoTa_ThieuMau_MatPhai": "...",
"KetMac_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"KetMac_TinhTrang_MatTrai": 0,
"KetMac_XuatHuyet_MatTrai": 1,
"KetMac_MoTa_XuatHuyet_MatTrai": "...",

"KetMac_Rach_MatTrai": false,
"KetMac_MoTa_Rach_MatTrai": "...",
"KetMac_ThieuMau_MatTrai": false,
"KetMac_MoTa_ThieuMau_MatTrai": "...",
"KetMac_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"Hinh_TonThuong_KhiVaoVien_MatPhai": "...",
"Hinh_TonThuong_KhiVaoVien_MatTrai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_MatPhai": 0,
"GiacMac_Seo_MatPhai": false,
"GiacMac_Seo_MoTa_MatPhai": "...",
"GiacMac_DiVat_MatPhai": false,
"GiacMac_MoTa_DiVat_MatPhai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_Tua_MatPhai": 0,
"GiacMac_MoTa_Tua_MatPhai": 0,
"GiacMac_Rach_MatPhai": false,
"GiacMac_KichThuoc_Rach_MatPhai": "...",
"GiacMac_ViTri_Rach_MatPhai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_Rach_MatPhai": 0,
"GiacMac_DaKhau_MatPhai": false,
"GiacMac_GiaiPhau_MatPhai": 0,
"GiacMac_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_MatTrai": 0,
"GiacMac_Seo_MatTrai": false,
"GiacMac_Seo_MoTa_MatTrai": "...",
"GiacMac_DiVat_MatTrai": false,
"GiacMac_MoTa_DiVat_MatTrai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_Tua_MatTrai": 0,
"GiacMac_MoTa_Tua_MatTrai": 0,
"GiacMac_Rach_MatTrai": false,

"GiacMac_KichThuoc_Rach_MatTrai": "...",
"GiacMac_ViTri_Rach_MatTrai": "...",
"GiacMac_TinhTrang_Rach_MatTrai": 0,
"GiacMac_DaKhu_MatTrai": false,
"GiacMac_GiaiPhau_MatTrai": 0,
"GiacMac_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"CungMac_TinhTrang_MatPhai": 0,
"CungMac_Rach_MatPhai": false,
"CungMac_KichThuoc_Rach_MatPhai": "...",
"CungMac_ViTri_Rach_MatPhai": "...",
"CungMac_TinhTrang_Khu_MatPhai": 0,
"CungMac_KetToChuc_MatPhai": false,
"CungMac_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"CungMac_TinhTrang_MatTrai": 0,
"CungMac_Rach_MatTrai": false,
"CungMac_KichThuoc_Rach_MatTrai": "...",
"CungMac_ViTri_Rach_MatTrai": "...",
"CungMac_TinhTrang_Khu_MatTrai": 0,
"CungMac_KetToChuc_MatTrai": false,
"CungMac_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"TienPhong_TinhTrang_MatPhai": 0,
"TienPhong_Mu_MatPhai": "...",
"TienPhong_XuatTiet_MatPhai": "...",
"TienPhong_Tyndall_MatPhai": "...",
"TienPhong_XuatHuyet_MatPhai": false,
"TienPhong_MucDo_XuatHuyet_MatPhai": "...",
"TienPhong_CoDiVat_MatPhai": false,
"TienPhong_MoTa_DiVat_MatPhai": "...",
"TienPhong_TonThuongKhac_MatPhai": "...",

"TienPhong_TinhTrang_MatTrai": 0,
"TienPhong_Mu_MatTrai": "...",
"TienPhong_XuatTiet_MatTrai": "...",
"TienPhong_Tyndall_MatTrai": "...",
"TienPhong_XuatHuyet_MatTrai": false,
"TienPhong_MucDo_XuatHuyet_MatTrai": "...",
"TienPhong_CoDiVat_MatTrai": false,
"TienPhong_MoTa_DiVat_MatTrai": "...",
"TienPhong_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"MongMat_TinhTrang_MatPhai": 0,
"MongMat_DutChan_MatPhai": false,
"MongMat_MoTa_DutChan_MatPhai": "...",
"MongMat_BiMat_MatPhai": false,
"MongMat_MoTa_BiMat_MatPhai": "...",
"MongMat_BiThung_MatPhai": false,
"MongMat_MoTa_BiThung_MatPhai": "...",
"MongMat_KichThuoc_DongTu_MatPhai": "...",
"DongTu_PhanXa_MatPhai": 0,
"DongTu_HinhDang_MatPhai": 0,
"DongTu_Dinh_MatPhai": false,
"DongTu_ViTriDinh_MatPhai": "...",
"MongMat_GianLiet_DongTu_MatPhai": false,
"MongMat_Anh_DongTu_MatPhai": "...",
"AnhDongTu_KhongQuanSatDuoc_MatPhai": false,
"MongMat_TinhTrang_MatTrai": 0,
"MongMat_DutChan_MatTrai": false,
"MongMat_MoTa_DutChan_MatTrai": "...",
"MongMat_BiMat_MatTrai": false,
"MongMat_MoTa_BiMat_MatTrai": "...",

"MongMat_BiThung_MatTrai": false,
"MongMat_MoTa_BiThung_MatTrai": "...",
"MongMat_KichThuoc_DongTu_MatTrai": "...",
"DongTu_PhanXa_MatTrai": 0,
"DongTu_HinhDang_MatTrai": 0,
"DongTu_Dinh_MatTrai": false,
"DongTu_ViTriDinh_MatTrai": "...",
"MongMat_GianLiet_DongTu_MatTrai": false,
"MongMat_Anh_DongTu_MatTrai": "...",
"AnhDongTu_KhongQuanSatDuoc_MatTrai": false,
"ThuyTinhThe_TinhTrang_MatPhai": 0,
"ThuyTinhThe_DiVat_MatPhai": false,
"ThuyTinhThe_SaLech_MatPhai": false,
"ThuyTinhThe_TinhTrang_SaLech_MatPhai": 0,
"ThuyTinhThe_ViemMu_MatPhai": false,
"ThuyTinhThe_DaDatIOL_MatPhai": false,
"ThuyTinhThe_MoTa_DatIOL_MatPhai": "...",
"ThuyTinhThe_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"ThuyTinhThe_TinhTrang_MatTrai": 0,
"ThuyTinhThe_DiVat_MatTrai": false,
"ThuyTinhThe_SaLech_MatTrai": false,
"ThuyTinhThe_TinhTrang_SaLech_MatTrai": 0,
"ThuyTinhThe_ViemMu_MatTrai": false,
"ThuyTinhThe_DaDatIOL_MatTrai": false,
"ThuyTinhThe_MoTa_DatIOL_MatTrai": "...",
"ThuyTinhThe_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"DichKinh_Duc_MatPhai": false,
"DichKinh_ViemMu_MatPhai": false,
"DichKinh_XuatHuyet_MatPhai": false,

"DichKinh_ToChucHoa_MatPhai": false,
"DichKinh_BongDichKinhSau_MatPhai": false,
"DichKinh_DiVat_MatPhai": false,
"DichKinh_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"DichKinh_Duc_MatTrai": false,
"DichKinh_ViemMu_MatTrai": false,
"DichKinh_XuatHuyet_MatTrai": false,
"DichKinh_ToChucHoa_MatTrai": false,
"DichKinh_BongDichKinhSau_MatTrai": false,
"DichKinh_DiVat_MatTrai": false,
"DichKinh_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"VongMac_HeMach_MatPhai": "...",
"VongMac_DiaThi_MatPhai": "...",
"VongMac_Phu_MatPhai": false,
"VongMac_MoTa_Phu_MatPhai": "...",
"VongMac_XuatHuyet_MatPhai": false,
"VongMac_MoTa_XuatHuyet_MatPhai": "...",
"VongMac_Bong_MatPhai": 0,
"VongMac_MucDo_Bong_MatPhai": "...",
"VongMac_Rach_MatPhai": 0,
"VongMac_SoLuong_Rach_MatPhai": 0,
"VongMac_ViTri_Rach_MatPhai": "...",
"VongMac_HinhThai_Rach_MatPhai": "...",
"VongMac_DiVat_MatPhai": false,
"VongMac_KichThuoc_DiVat_MatPhai": "...",
"VongMac_ViTri_DiVat_MatPhai": "...",
"VongMac_TonThuongKhac_MatPhai": "...",
"VongMac_HinhAnh_MatPhai": "...",
"VongMac_HeMach_MatTrai": "...",

"VongMac_DiaThi_MatTrai": "...",
"VongMac_Phu_MatTrai": false,
"VongMac_MoTa_Phu_MatTrai": "...",
"VongMac_XuatHuyet_MatTrai": false,
"VongMac_MoTa_XuatHuyet_MatTrai": "...",
"VongMac_Bong_MatTrai": 0,
"VongMac_MucDo_Bong_MatTrai": "...",
"VongMac_Rach_MatTrai": 0,
"VongMac_SoLuong_Rach_MatTrai": 0,
"VongMac_ViTri_Rach_MatTrai": "...",
"VongMac_HinhThai_Rach_MatTrai": "...",
"VongMac_DiVat_MatTrai": false,
"VongMac_KichThuoc_DiVat_MatTrai": "...",
"VongMac_ViTri_DiVat_MatTrai": "...",
"VongMac_TonThuongKhac_MatTrai": "...",
"VongMac_HinhAnh_MatTrai": "...",
"HocMat_TinhTrang_MatPhai": 0,
"HocMat_BenhLy_MatPhai": "...",
"HocMat_DiVat_MatPhai": false,
"HocMat_MoTa_DiVat_MatPhai": "...",
"VanNhan_TinhTrang_MatPhai": 0,
"HocMat_BenhLy_VanNhan_MatPhai": "...",
"NhanCau_TinhTrang_MatPhai": 0,
"NhanCau_DoLoi_MatPhai": "...",
"HocMat_TinhTrang_MatTrai": 0,
"HocMat_BenhLy_MatTrai": "...",
"HocMat_DiVat_MatTrai": false,
"HocMat_MoTa_DiVat_MatTrai": "...",
"VanNhan_TinhTrang_MatTrai": 0,

```
"HocMat_BenhLy_VanNhan_MatTrai": "...",
"NhanCau_TinhTrang_MatTrai": 0,
"NhanCau_DoLoi_MatTrai": "...",
"ChuaCoBieuHienBenhLy": "...",
"BenhLy": "...",
"CacXetNghiemCanLamSangCanLam": "Tổng phân tích tế bào máu",
"TomTatBenhAn": "...",
"BenhChinh": "Khám sức khỏe tổng quát",
"BenhKemTheo": "Đái tháo đường",
"PhanBiet": "...",
"TienLuong": "...",
"PhuongPhapChinh": "...",
"ChanDoan_BenhChinh_LamSang": "Khám sức khỏe tổng quát",
"ChanDoan_BenhChinh_NguyenNhan": "Khám sức khỏe tổng quát",
"QuaTrinh_DieuTri_NoiKhoa": "...",
"PhauThuat": false,
"ThuThuat": false,
"DanhSachPhauThuatThuThuat": [
{
"NgayBatDauPhauThuatThuThuat": "2025-12-02T18:47:00.8995183+07:00",
"MaPhauThuatThuThuat": "P00000001",
"TenPhauThuatThuThuat": "Thay băng, cắt chỉ",
"NgayKetThucPhauThuatThuThuat": "2025-12-02T18:47:00.8995183+07:00",
"EkipPhauThuatThuThuat": [
{
"ChucVuEkip": 0,
"MaNhanVien": "CCHN-01/HCM",
"HoTenNhanVien": "Nguyễn Văn 2"
}
}
]
```

```
],
"PhuongPhapVoCam": 0,
"MaChanDoanChinh": "Z00",
"ChanDoanChinh": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaChanDoanPhu": "Z00",
"ChanDoanPhu": "Đái tháo đường",
"MaChanDoanTruocPTTT": "Z00",
"ChanDoanTruocPTTT": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaChanDoanSauPTTT": "Z00",
"ChanDoanSauPTTT": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaCachThucPTTT": "P0000002",
"CachThucPTTT": "Thay băng, cắt chỉ",
"NhomMau": "O" ,
"RH": "+",
"TinhHinhPTTT": 0,
"TaiBienPTTT": 0,
"TuVongTrongPTTT": 0
}
],
"TinhTrangNguoiBenhRaVien": "Khỏi bệnh",
"ThiLuc_RaVien_KhongKinh_MatPhai": "10/10",
"ThiLuc_RaVien_KhongKinh_MatTrai": "10/10",
"ThiLuc_RaVien_CoKinh_MatPhai": "10/10",
"ThiLuc_RaVien_CoKinh_MatTrai": "10/10",
"NhanAp_RaVien_MatPhai": "...",
"NhanAp_RaVien_MatTrai": "...",
"HuongDieuTriTiep": "...",
"HoSo": {
"XQuang": 0,
```

```
"CTScanner": 0,
"SieuAm": 0,
"XetNghiem": 0,
"Khac": 0,
"Khac_MoTa": "...",
"ToanBoHoSo": 0
},
"MaBacSiLamBenhAn": "CCHN-01/HCM",
"TenBacSiLamBenhAn": "Nguyễn Văn 2",
"MaNguoiGiaoHoSo": "CCHN-03/HCM",
"TenNguoiGiaoHoSo": "Nguyễn Văn 4",
"MaNguoiNhanHoSo": "CCHN-05/HCM",
"TenNguoiNhanHoSo": "Nguyễn Văn 6",
"NgayTongKet": "2025-12-02T18:47:00.9040808+07:00",
"MaBacSiDieuTri": "CCHN-07/HCM",
"TenBacSiDieuTri": "Nguyễn Văn 8",
"MA_LK": "..."
}
```